

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2023/DS-ST

Ngày: 02-8-2023

*V/v tranh chấp hợp đồng san
lấp mặt bằng (bơm cát).*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Lê Thị Cúc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện
Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 786/2023/TLST-DS, ngày 15
tháng 5 năm 2023, về “Tranh chấp hợp đồng san lấp mặt bằng”; theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 317/2023/QĐXXST- DS, ngày 27 tháng 6 năm 2023,
giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1968 (có đơn xin xét xử vắng
mặt)

Địa chỉ: Số 16, đường Q, Khóm 6, Phường 4, thành phố T, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh T.

NHẬN THẤY:

- Theo đơn khởi kiện ngày 15/5/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Đình B
trình bày:

Vào ngày 12/11/2021, ông và ông Lê Văn Tr có làm hợp đồng sang lấp
mặt bằng (bơm cát) tại thửa 1077, tờ bản đồ số 54, tại ấp Đa Cần, xã Hòa Thuận,

huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, với khối lượng cát là $1.043,3\text{m}^3$ cát, giá 120.000 đồng/ m^3 , tổng số tiền là $125.000.000$ đồng.

Ông Tr nhận tiền tạm ứng của ông B 02 lần:

Lần 1: Ngày 14/11/2021 là $50.000.000$ đồng.

Lần 2: Ngày 16/11/2021 là $50.000.000$ đồng. Tổng số tiền ứng là $100.000.000$ đồng.

Ông Tr thực hiện 03 lần bơm cát, mỗi lần bơm là 01 xà lan/ 200m^3 . Tổng số lượng cát được san lấp bằng $600\text{m}^3 \times 120.000$ đồng/ m^3 trị giá $72.000.000$ đồng.

Nay, ông Nguyễn Đình B yêu cầu chấp dứt hợp đồng bơm cát với ông Lê Văn Tr và yêu cầu ông Tr hoàn lại số tiền ứng thừa do bơm cát còn thiếu là $28.000.000$ đồng.

Bị đơn: Ông Lê Văn Tr được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, nên không có lời khai tại hồ sơ vụ án.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Văn Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, nên Tòa án căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn ông Nguyễn Đình B cho rằng:

Vào ngày 12/11/2021, ông Nguyễn Đình B và ông Lê Văn Tr có hợp đồng mua bán cát san lấp với khối lượng $1.043,3\text{m}^3$, giá 120.000 đồng/ m^3 , thành tiền là $125.000.000$ đồng, được thanh toán làm 03 lần, mỗi lần là $50.000.000$ đồng. Ông Tr nhận tiền 02 lần cụ thể: Lần 1 nhận $50.000.000$ đồng ngày 14/11/2021; lần 2 nhận $50.000.000$ đồng ngày 16/11/2021. Tổng cộng ông Tr nhận của ông B $100.000.000$ đồng. Ông Tr san lấp cho ông B được 03 xà lan với khối lượng $600\text{m}^3 \times 120.000$ đồng = $72.000.000$ đồng. Do ông Tr không san lấp tiếp theo thỏa thuận, nên ông B yêu cầu chấp dứt hợp đồng san lấp và yêu cầu ông Tr hoàn trả lại số tiền $28.000.000$ đồng là có cơ sở. Tuy nhiên, tại “đơn xin xác nhận” ngày 13/6/2022, bà Trần Thị Hồng H vợ ông B cho rằng khối lượng cát san lấp ước tính khoảng $630\text{m}^3 \times 120.000$ đồng = $75.600.000$ đồng. Tại bản tự khai ngày 01/8/2023, ông Nguyễn Đình B trình bày cũng thống nhất khối

lượng cát ông Tr đã san lấp là 630m³, nên chỉ yêu cầu ông Tr hoàn lại số tiền là 24.400.000 đồng (100.000.000 đồng – 75.600.000 đồng = 24.400.000 đồng).

[3] Ông Lê Văn Tr đã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Nhưng với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở buộc ông Lê Văn Tr phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Nguyễn Đình B số tiền 24.400.000 đồng.

[4] Về án phí: Buộc ông Lê Văn Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 357, 385, 423, 427 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình B;

Buộc ông Lê Văn Tr phải có nghĩa vụ trả tiền cho ông Nguyễn Đình B là 24.400.000 đồng (hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Ông Nguyễn Đình B không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí sơ thẩm:

Buộc ông Lê Văn Tr phải nộp 1.220.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông Nguyễn Đình B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 700.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0017007 ngày 15/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần ;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Long